

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN BÀN  
TỈNH LÀO CAI**  
Bản án số: 26/2020/HS-ST  
Ngày 16 - 6 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Ngọc Long;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Thứ và bà Nguyễn Thị Hồng Thương;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST - HS ngày 28/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/HSST - QĐ ngày 29/5/2020 đối với bị cáo:

**Đỗ Văn K**, sinh ngày 11/11/1986 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Kh, xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo nghiện chất ma túy; Con ông Đỗ Công T và bà Vũ Thị H; Có vợ là chị Nguyễn Thị Lan H; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2020 đến hết ngày 19/3/2020. Từ ngày 20/3/2020, bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+) Những người làm chứng:

- Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1971. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Ph, xã Ch, huyện V, tỉnh Lào Cai.

- Đặng Văn T, sinh năm 1972. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Kh, xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2019, tại khu vực rừng vầu thuộc xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai, Đỗ Văn K đã mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói nhựa thuốc phiện với giá 80.000 đồng và mang về nhà mình cất giấu, mục đích có ai hỏi K sẽ bán kiếm lời (do K không nghiện thuốc phiện). Đến ngày 12/3/2020, K ra khu vực xã Tân Thượng, huyện V mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy giá 4.200.000 đồng mang về nhà cất giấu mục đích để bán và sử dụng, đến sáng ngày 16/3/2020, K chia tách số ma túy đó và dùng giấy bạc gói được 18 gói. K đã sử dụng hết 01 gói, còn lại 17 gói K cất giấu ở nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, K đang bán ma túy cho Nguyễn Văn Tr tại nhà của mình thì bị Công an huyện V bắt quả tang, Tr tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy, K giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Công an huyện V đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 13 giờ 40 phút cùng ngày, Công an huyện V tiến hành khám xét chỗ ở của Đỗ Văn K đã thu giữ: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục được cất giấu trong máy lọc nước kê trong gian bếp; 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục cất giấu trong thùng cát tông ở phòng khách; 14 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và 01 gói nilon màu đen, bên trong là lớp nilon màu trắng có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen để trong lọ nhựa màu trắng được cất trong ngăn kéo tủ quần áo kê ở gian phòng khách. K khai nhận là ma túy của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 68/GĐMT ngày 19/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận:

- + 01 gói chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Văn Tr gửi giám định có khối lượng 0,04 gam là loại chất ma túy Heroine;
- + 16 gói chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Đỗ Văn K khi khám xét gửi giám định có tổng khối lượng 01 gam là loại chất ma túy Heroine;
- + 01 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen thu giữ của Đỗ Văn K khi khám xét gửi giám định có tổng khối lượng 1,07 gam là nhựa Thuốc phiện.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Đỗ Văn K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

Bị cáo Đỗ Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K mức án tù 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, án phí tuyên theo quy định của pháp luật.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### [2] Về Tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Văn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do háms lợi, trong thời gian từ tháng 11/2019 đến ngày 16/3/2020, bị cáo Đỗ Văn K đã có hành vi mua ma túy Heroine và Nhựa Thuốc phiện về để bán kiếm lời trong đó gồm: 1,04 gam Heroine và 1,07 gam nhựa Thuốc phiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nghị định số 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, xác định được:

Theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì 1,04 gam Heroine và 1,07 gam nhựa Thuốc phiện đều thuộc Tr ́ hợp dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, vì vậy sẽ áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định này để tính tổng khối lượng của cả hai chất ma túy như sau:

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine so với mức tối thiểu đối với Heroine được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là 20,8 % (1,04 gam so với 05 gam).

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của nhựa Thuốc phiện so với mức tối thiểu đối với nhựa Thuốc phiện được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là 0,2 % ( 1,07 gam so với 500 gam).

- Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của cả 02 chất ma túy là: 20,8% + 0,2 % = 21% (thuộc Tr ́ hợp dưới 100%).

Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine và nhựa Thuốc phiện so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251

của Bộ luật Hình sự, là dưới 100% nên tổng khối lượng của Heroine và nhựa Thuốc phiện trong Tr hợp này chỉ thuộc Tr hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

### **[3] Về hình phạt:**

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc Tr hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Do chơi bời bị cáo đã nghiện chất ma túy và để phục vụ cho nhu cầu bản thân bị cáo đã có hành vi mua bán chất ma túy mục đích để kiếm lời (thu lợi nhuận). Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe bị cáo và lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy.

Tuy nhiên, xét thấy bản thân bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Công Trứ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất; Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục của Bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo; được Trung ương Hội người cao tuổi Việt Nam tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp chăm sóc và phát huy người cao tuổi Việt Nam, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Sau khi cân nhắc các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy mức án Viện kiểm sát đề nghị là cao so với hành vi của bị cáo do bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết quy định tại khoản 2 của Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự Kn hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, cũng từ nghiện ma túy bị cáo đã bị nhiễm HIV hiện đang phải điều trị và uống thuốc ARV theo chỉ định của bác sỹ, do vậy bị cáo không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

**[4] Về vật chứng:** Gồm: 1,04 gam Heroine cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,13 gam và 1,07 gam nhựa thuốc phiện cơ quan giám định đã lưu mẫu; còn lại 0,91 gam Heroine và niêm phong cũ đã niêm phong là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 100.000 đồng, là tiền bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

**[5] Về án phí:** Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, bị cáo được khấu trừ 04 (bốn) ngày tạm giữ.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- **Tịch thu tiêu hủy:** 0,91 gam Heroine đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định khi khám xét chỗ ở của Đỗ Văn K ngày 16/3/2020 tại xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai”. Mặt sau có 02 chữ ký của người tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) do bị cáo Đỗ Văn K giao nộp là tiền do phạm tội mà có.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Văn K phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b, 7c và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- THA HS (03)
- THA DS; (01)
- Lưu HS; LĐ, TP, VP, KT (05)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Vương Ngọc Long**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Hoàng Văn Thứ   Nguyễn Thị Hồng Thương**

**Vương Ngọc Long**